TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG HINH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01 /2018/HS-ST
Ngày : 04-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ksor Y Kư;

Ông Ksor Y Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên *tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2017/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn T (Heo, Dũng)**, sinh năm 1991; tại Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Thôn Tân An, xã EaBar, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; con ông Trần Văn Sinh (chết) và bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1966; có vợ Triệu Thị Điệp, sinh năm 1991 và 01 con; tiền án: Ngày 29-7-2011, bị TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, tiền sự: Ngày 14-9-2016, bị Công an xã EaBar, huyện Sông Hinh xử phạt hành chính 750.000^{đ} về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chưa nộp phạt; Nhân thân: Ngày 07-9-2017, bị TAND huyện Sông Hinh áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 và điểm a, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26-5-2017 và ngày 20-9-2017, bị TAND huyện Sông Hinh áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 48 BLHS 1999 xử phạt 01 (Một) năm tù về

tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Hiện đang thi hành án tại trại giam A20 Bộ Công an (Trạm giam Xuân Phước). Bị cáo bị dẫn giải từ Trại giam Xuân Phước đến phiên tòa. Có mặt.

2. **Võ Minh C (Cu Ba)**, sinh năm 1991; tại Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn Tân Yên, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Võ Văn Sang, sinh năm 1966 và bà Trần Thị Lệ, sinh năm 1969; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 27-12-2016, bị Công an xã EaBar, huyện Sông Hinh xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi: Trộm cắp tài sản. Chưa nộp phạt. Bị bắt tạm giam từ ngày 18-8-2017. Bị cáo bị dẫn giải. Có mặt.

**Bị hại:*

1. Ông Đặng Minh L, sinh năm 1959; trú quán: Thôn 2/4, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên, đã chết bà Nguyễn Thị Hồng nhận thay. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

2. Ông Tạ Công Đ, sinh năm 1988; trú quán: Thôn Tân Yên, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

3. Ông Lương Văn H, sinh năm 1972; trú quán: Thôn Tân Bình, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

4. Ông Hà Văn C, sinh năm 1960; trú quán: Thôn Tân Sơn, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

5. Bà Lý Thị N, sinh năm 1980; trú quán: Thôn Tân Yên, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

6. Ông Hồ Thái P, sinh năm 1990; trú quán: Thôn Tân An, xã EaBar, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

7. Ông Phan Văn H, sinh năm 1987; trú quán: Thôn Tân An, xã EaBar, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên bà Nguyễn Thị Bính, mẹ ông Hiếu nhận thay. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

8. Ông Huỳnh Hữu G, sinh năm 1987; trú quán: Thôn 2/4, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1981; trú quán: Thôn Tân Yên, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

2. Bà Lê Thị T, sinh năm 1968; trú quán: Thôn Tân Yên, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

3. Bà Phan Thị Thanh L, sinh năm 1992; trú quán: Thôn Tân Yên, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

4. Ông Trần Văn T, sinh năm 1981; trú quán: Thôn Tân Yên, xã EaLy, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

5. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1993; trú quán: Thôn Tân An, xã EaBar, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên, bà Trịnh Thị Hồng mẹ Sơn nhận thay. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

6. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1972; trú quán: Thôn Tân An, xã EaBar, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20-5-2017, T mượn xe mô tô của ông Nguyễn Văn P chở C đến tỉnh Đăk Lăk để mua ma túy sử dụng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, trên đường về nhà phát hiện xưởng gỗ của ông Đặng Minh L có gỗ, T và C thống nhất rủ nhau vào xưởng gỗ của ông Lý trộm cắp 08 (Tám) khúc gỗ hương (trong đó 01 khúc kích thước (1,9 x 0,3 x 0,14) m và 07 khúc kích thước (0,8 x 0,14 x 0,14) m đem về nhà T cất giấu. Ngày 22-5-2017, T và C đem số gỗ trộm cắp được bán cho ông Nguyễn Duy T 06 khúc và bà Lê Thị T 02 khúc đều ở thôn Tân Yên, xã Ea Ly thu được 8.000.000 đồng cùng nhau mua ma túy sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh phát hiện đã thu giữ vật chứng trả lại bị hại.

Qua điều tra, C khai nhận, trong thời gian từ ngày 31-12-2016 đến ngày 28-7-2017 trên địa bàn các xã Ea Ly và xã Ea Bar, huyện Sông Hinh, C đã 07 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 13 giờ ngày 31-12-2016 tại Thôn Tân Yên, xã Ea Ly, trộm cắp tài sản của ông Tạ Công Đ 02 con chim gáy bán cho bà Phan Thị Thanh L thu được 200.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 13 giờ ngày 06-01-2017 tại Thôn Tân Bình, xã Ea Ly, trộm cắp tài sản của ông Lương Văn H 02 bình phun thuốc bị ông Hoán phát hiện báo Công an xã Ea Ly lập biên bản vi phạm thu hồi tài sản trả lại ông Hoán.

Lần 3: Khoảng 10 giờ 30 ngày 19-4-2017 tại Thôn Tân Sơn, xã Ea Ly, trộm cắp tài sản của ông Hà Văn C 04 con vịt xiêm bán cho đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ thu được 200.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 07 giờ ngày 20-4-2017 tại Thôn Tân Yên, xã Ea Ly, trộm cắp tài sản của bà Lý Thị N 01 bao lúa (45 kg) đang trên đường đi tiêu thụ thì bị công an xã Ea Ly phát hiện thu hồi trả lại bà Ngần.

Lần 5: Khoảng 12 giờ 30 ngày 26-4-2017 tại Thôn Tân An, xã Ea Bar, trộm cắp tài sản của ông Hồ Thái P 04 khúc gỗ đổi mầu kích thước (1,2 x 0,17) m đem bán cho Trần Văn T ở thôn Tân Yên, xã Ea Ly thu được 200.000 đồng. Công an xã Ea Ly phát hiện thu hồi tài sản trả lại ông Hồ Thái P.

Lần 6: Khoảng 07 giờ 30 ngày 03-6-2017 tại Thôn Tân An, xã Ea Bar, C cùng Nguyễn Văn S trú tại thôn Tân An, xã Ea Bar trộm cắp tài sản của ông Phan Văn H 02 bao phân U Rê đem bán cho người không rõ tên, địa chỉ, thu được 500.000 đồng. Sự việc bị phát hiện Sơn và C đã trả lại cho ông Hiếu 01 bao phân và góp 350 .000 đồng để bồi thường tài sản đủ cho ông Hiếu.

Lần 7: Khoảng 03 giờ 00 ngày 28-7-2017 tại Thôn 2/4, xã Ea Ly, C sử dụng xe môtô hiệu DH88 đến nhà ông Huỳnh Hữu G trộm cắp 01 bao phân NPK đang trên đường đi tiêu thụ thì bị Công an xã Ea Ly phát hiện bắt quả tang thu hồi tài sản trả lại ông Gian.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 24; 25; 26 ngày 21-7-2017; số 27 ngày 24-7-2017; số 28; 29 ngày 25-7-2017; số 30 ngày 26-7-2017 và số 40 ngày 05-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Hinh kết luận tại thời điểm trộm cắp 02 con chim gáy trị giá 1.000.000 đồng; 02 bình phun thuốc trị giá 1.870.000 đồng; 04 con vịt xiêm trị giá 400.000 đồng; 45 kg lúa trị giá 292.000 đồng; 04 khúc gỗ đối mầu trị giá 1.800.000 đồng; 02 bao phân U Rê trị giá 700.000 đồng; 01 bao phân NPK trị giá 500.000 đồng và 08 khúc gỗ hương trị giá 4.981.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Đang tạm giữ 01 xe môtô hiệu DH88.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 28-11-2017 của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố các bị cáo Trần Văn T và Võ Minh C về tội "Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (BLHS) 1999.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo Trần Văn T và Võ Minh C đều phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 51 BLHS 1999 xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 09 đến 12 tháng tù và tổng hợp hình phạt của hai bản án trước là 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm b điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999 xử phạt bị cáo Võ Minh C từ 09 đến 12 tháng tù.

Về dân sự: Bị cáo T hoàn trả cho ông Nguyễn Duy T 4.800.000 đồng, trả cho bà Lê Thị T 1.200.000 đồng. Bị cáo C hoàn trả cho ông Nguyễn Duy T 2.000.000 đồng, bồi thường cho ông Hà Văn C 480.000 đồng. Những bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác tuy có thiệt hại nhưng không có yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị không xét.

Về vật chứng: Xe môtô DH 88 của bị cáo C, bị cáo C dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

** Ý kiến của bị cáo:*

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T thừa nhận số tiền bán gỗ cho ông Tân, bà Thuộc bị cáo C không biết bao nhiêu chỉ đưa phần ít, nay tự nguyện chịu trả cho ông Tân phần nhiều hơn là 4.800.000 đồng, bà Thuộc trả đủ 1.200.000 đồng. Bị cáo C chấp nhận trả cho ông Tân 2.000.000 đồng, tự nguyện trả cho ông Cao giá trị 4 con vịt xiêm theo yêu cầu là 480.000 đồng. Những bị hại, người liên quan khác nếu có yêu cầu thì các bị cáo xin trả đủ.

** Ý kiến của những bị hại:* Theo đơn báo cáo và các biên bản ghi lời khai trình bày:

1. Ông Đặng Minh L, đã chết có vợ là bà Nguyễn Thị Hồng đại diện trình bày, gia đình bị mất 08 khúc gỗ hương đã được nhận lại ngày 02-11-2017. Không có yêu cầu bồi thường, về hình phạt đề nghị xử nghiêm.

2. Ông Tạ Công Đ bị mất 02 con chim gáy, đã nhận lại vào ngày 01-01-2017. Không có yêu cầu bồi thường, về hình phạt đề nghị xử nghiêm.

3. Ông Lương Văn H, bị mất 02 bình phun thuốc, đã nhận lại không yêu cầu bồi thường, về hình phạt đề nghị xử nghiêm.

4. Ông Hà Văn C, bị mất 04 con vịt xiêm, theo đơn đề nghị bồi thường 480.000 đồng, về hình phạt đề nghị xử nghiêm minh theo pháp luật.

5. Ông Hồ Thái P, bị mất 04 khúc gỗ đổi mầu, đã nhận lại, không yêu cầu bồi thường, về hình phạt đề nghị xử nghiêm

6. Bà Lý Thị N, bị mất 01 bao lúa, đã nhận lại không có yêu cầu gì.

7. Ông Phan Văn H, bị mất 02 bao phân U rê, đã nhận lại 01 bao, còn 01 bao nhận tiền (Sơn 200.000 đồng; C 150.000 đồng), không có yêu cầu gì.

8. Ông Huỳnh Hữu G (Giáp), bị mất 01 bao phân NPK, đã nhận lại vào ngày 07-11-2017, không có yêu cầu gì.

* *Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Theo đơn và các biên bản ghi lời khai trình bày:

1. Ông Nguyễn Duy T, người mua 06 khúc gỗ (01 lớn và 05 nhỏ), đã bán 01 khúc, sau khi bị phát hiện ông Tân đã giao nộp gỗ và tiền bán gỗ cho công an, yêu cầu các bị cáo phải bồi thường 6.800.000 đồng.

2. Bà Lê Thị T (vợ Cao Sen), người mua 02 khúc gỗ giá 1.200.000 đồng, sau khi bị phát hiện bà Thuộc đã giao nộp gỗ cho công an, yêu cầu trả 1.200.000 đồng.

3. Bà Phan Thị Thanh L (vợ ông Lê Thanh Hùng) người mua 02 con chim gáy giá 200.000 đồng, đã giao nộp cho công an, không có yêu cầu gì.

4. Ông Trần Văn T, người mua 03 khúc gỗ đổi mầu giá 200.000 đồng, đã giao nộp cho công an, không có yêu cầu gì.

5. Ông Nguyễn Văn S, người cùng bị cáo C trộm 02 bao phân U rê, sau khi bị bắt đã trả lại 01 bao, còn 01 quy ra tiền Sơn và bị cáo C đã góp trả cho ông Hiếu 350.000 đồng, không có yêu cầu gì.

6. Ông Nguyễn Văn P, người cho bị cáo T mượn xe chở C đi trộm 8 khúc gỗ của ông Lý nhưng không biết T mượn xe đi trộm. Hiện tại không bị thu xe, không có yêu cầu gì.

Đối với Nguyễn Văn S có hành vi cùng Võ Minh C trộm cắp 02 bao phân U rê trị giá 700.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên công an xã Ea Ly đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng.

Nguyễn Văn P cho T mượn xe mô tô nhưng không biết T sử dụng làm phương tiện phạm tội đi trộm cắp; Nguyễn Duy T; Lê Thị T; Phan Thị Thanh L; Trần Văn T khi tiêu thụ tài sản không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Hinh không xem xét trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Các quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 05-01-2017; ngày 24-4-2017; ngày 25-4-2017 của Công an xã Ea Ly đối với Võ Minh C về các hành vi trộm cắp 02 con chim gáy; 04 con vịt xiêm; 45 kg lúa không đúng quy định của pháp luật, Chủ tịch UBND xã Ea Ly, huyện Sông Hinh đã ra quyết định hủy bỏ là phù hợp.

Đối với hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Văn T và Võ Minh C xảy ra tại địa bàn tỉnh Đăk Lăk. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đăk Lăk đang điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên, kiểm sát viên, người đại diện hợp pháp trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Các bị cáo, những bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 19 giờ ngày 20-5-2017, T mượn xe mô tô của ông Nguyễn Văn P chở C đến tỉnh Đăk Lăk để mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, trên đường về nhà phát hiện xưởng gỗ của ông Đặng Minh L có gỗ, T và C thống nhất rủ nhau vào xưởng gỗ của ông Lý trộm 08 (Tám) khúc gỗ hương đem về nhà T cất giấu. Ngày 22-5-2017, T và C đem số gỗ trộm cắp được bán cho ông Nguyễn Duy T 06 khúc và bà Lê Thị T 02 khúc thu được 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) cùng nhau mua ma túy sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh phát hiện đã thu giữ vật chứng vụ án trả lại cho bị hại.

Qua điều tra C còn khai nhận, trong thời gian từ ngày 31-12-2016 đến ngày 28-7-2017 trên địa bàn các xã Ea Ly và xã Ea Bar, huyện Sông Hinh, C đã 07 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khác, cụ thể như nội dung vụ án đã trình bày.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS 1999. Do đó, Cáo trạng của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo T là bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự, hiện đang thi hành án tại Trại giam Xuân Phước là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và cần tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 51 BLHS 1999. Bị cáo C đã có tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999 và cùng với Nguyễn Văn S tự nguyện bồi thường cho Phan Văn H (Sơn 200.000 đồng, C 150.000 đồng), thật thà khai báo nên được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS 1999. Các bị cáo đều thật thà khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999.

[4] Hướng xử lý: Bị cáo Trần Văn T trong vụ án này chỉ tham gia 01 lần nhưng đủ định lượng tài sản để truy tố xét xử (4.981.000 đồng), về nhân thân bị cáo T là bị cáo nghiện ma túy, đã có nhiều tiền án, tiền sự về tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện tại đang thi hành án tại Trại giam Xuân Phước, để có tiền mua ma túy hút chích để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cùng bị cáo C đi trộm cắp, là bị cáo tham gia với vai trò tích hơn, thu lợi từ tiền chiếm đoạt nhiều hơn, chứng tỏ bị cáo không sửa chữa

sai phạm, lẽ ra phải xử phạt mức án cao hơn nhưng trong cùng vụ án bị cáo T chỉ tham gia một lần nên xử phạt bằng mức án bị cáo C.

Đối với bị cáo C, tuy không có tiền án nhưng đã có tiền sự, trong suốt thời gian từ tháng 12/2016 đến tháng 7/2017 bị cáo C nhiều lần trộm cắp, có lần tài sản không lớn như trộm con chim gáy, con vịt, con gà nhưng gây tâm lý hoang mang trong việc quản lý tài sản của người dân, bị cáo cũng là bị cáo nghiện ma túy nên nhiều lần trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy để thỏa mãn cơn nghiện. Cần chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tự nguyện bồi thường thiệt hại của các bị cáo và theo quy định của pháp luật, HĐXX căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự (BLDS) 2015 xét chấp nhận hoàn trả và phải bồi thường như sau:

Bị cáo T bồi thường cho ông Nguyễn Duy T 4.800.000 đồng, bồi thường cho bà Lê Thị T 1.200.000 đồng. Bị cáo C bồi thường cho ông Nguyễn Duy T 2.000.000 đồng, bồi thường cho ông Hà Văn C 480.000 đồng. Những bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác tuy có bị thiệt hại nhưng không có yêu cầu bồi thường nên không xét.

[6] Về vật chứng: Xét xe môtô DH88 bị cáo C mua lại của ông Phạm Tấn Khoa (Năm Long) giá 1.000.000 đồng, đã trả 800.000 đồng còn 200.000 đồng ông Khoa cho luôn, giấy tờ xe do ông Lương Xuân Thọ đứng tên nhưng ông Thọ đã bán xe cho nhiều người không có yêu cầu gì và thực tế ông Khoa có bán xe và giao giấy tờ xe cho bị cáo, ông Khoa không có ý kiền gì, bị cáo C cũng không biết ông Thọ là ai. Như vậy, xe thuộc quyền sở hữu của bị cáo C, bị cáo C dùng xe làm phương tiện phạm tội và bị bắt quả tang nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 51 BLHS 1999 đối với Trần Văn T. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm b, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999 đối với Võ Minh C. Căn cứ Điều 42 BLHS 1999; Điều 589 BLDS 2015. Căn cứ Điều 41 BLHS 1999 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS) 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T (Heo, Dũng) và Võ Minh C (Cu Ba) đều phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Văn T (Heo, Dũng) 01 (Một) năm tù. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án (Bản án số 22/2017/HSST ngày 07-9-2017 của TAND huyện Sông Hinh xử phạt 01 (Một) 06 (Sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Bản án số 23/2017/HSST ngày 20-9-2017 của TAND huyện Sông Hinh xử phạt 01 (Một) năm tù

về tội Trộm cắp tài sản, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26-5-2017.

Xử phạt bị cáo Võ Minh C (Cu Ba) 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18-8-2017.

*Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Văn T (Heo, Dũng) phải trả cho ông Nguyễn Duy T 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng), trả cho bà Lê Thị T 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng cộng 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Bị cáo Võ Minh C (Cu Ba) phải trả cho ông Nguyễn Duy T 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), trả cho ông Hà Văn C 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Tổng cộng 2.480.000 đồng (Hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

*Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô DH88 vì là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Hinh ngày 28-11-2017).

*Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Công an, VKSND H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS H. Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Châu Kha